TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH GIA LAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 118/2023/HSST
Ngày 01-12-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH GIA LAI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Hồng

Thẩm phán: Bà Đinh Thị Như Phượng

Hội thẩm nhân dân: Ông Ksor Trơn

Bà Phạm Thị Lan

Bà Nguyễn Thị Đông Hải

Thư ký phiên toà: Bà Lê Thị Nga - Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Gia Lai

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Gia Lai tham gia phiên tòa: Ông Võ Thế Dân - Kiểm sát viên trung cấp.

Ngày 01/12/2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai, công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 126/2023/TLST-HS ngày 31/10/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 22/2023/QĐXXST-HS ngày 14/11/2023 đối với bị cáo sau:

Tống Quang T. Sinh ngày 23/6/1968 tại Nghệ An; nơi ĐKHKTT: xóm Tân An, xã Tây H, thị xã Thái H, tỉnh Nghệ An; nơi ở hiện tại: thôn Cửa Kh, xã Ia D, huyện Đức C, tỉnh Gia Lai; giới tính: nam; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; nghề nghiệp: lao động tự do; học vấn: 11/12; cha là Tống Trần Th (đã chết), mẹ là Nguyễn Thị H, sinh năm 1946; gia đình bị cáo có 2 anh em, bị cáo là con lớn; chưa có vợ; tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo đầu thú ngày 21/3/2023, bị tạm giữ, tạm giam đến nay. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Gia Lai. Có mặt.

* *Người bào chữa cho bị cáo:* Luật sư Huỳnh Văn Kiên, VPLS Huỳnh Kiên, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Gia Lai. Địa chỉ: tổ 6, thị trấn Kon Dơng, huyện Mang Yang, tỉnh Gia Lai. Có mặt

* *Bị hại:* Anh Tống Tất Đ, sinh năm 1968 (thực tế sinh năm 1972). Địa chỉ: 05 Vạn K, tổ 1, phường Thống Nh, thành phố P, tỉnh Gia Lai. Có mặt

* *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

- Anh Tống Lê G, sinh năm 1982. Địa chỉ: thôn 9, xã Ea Bhốk, huyện Cư K, tỉnh Đak Lak. Có mặt

- Anh Kpuih L, sinh năm 1982. Địa chỉ: làng Lung Prông, xã Ia Kriêng, huyện Đức Cơ, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt

- Anh Đỗ Nhật H, sinh năm 1992. Địa chỉ: tổ 4, phường Thống Nhất, thành phố P, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt

** Người làm chứng:*

- Anh Võ Văn Ch, sinh năm 1980. Địa chỉ: hẻm 30 Trần Quý Cáp, thành phố P, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt

- Chị Hà Thu H, sinh năm 1983. Địa chỉ: tổ 1, phường Thống Nhất, thành phố P, tỉnh Gia Lai. Vắng mặt

NỘI DUNG VỤ ÁN:

1. Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

a. Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Tống Quang T là anh ruột của Tống Tất Đ và cùng làm chung xưởng gỗ tại thôn Cửa Kh, xã Ia D, huyện Đức C, tỉnh Gia Lai. Khoảng 11h30’ ngày 21/3/2023, sau khi ăn cơm và uống rượu cùng với một số người bạn tại xưởng gỗ, T gọi điện thoại cho Đnói Đgửi tiền sinh hoạt cho T thì giữa Đvà T xảy ra cãi vã, mâu thuẫn. Đnói: “Ở được thì ở, không ở được vứt m* mà về”, T nói với Đạt: “Tiền bạc trên này đang cả đống, sao mà vứt được” thì Đcó lời nói văng tục với T, sau đó cả hai tắt điện thoại. T bực tức, đi vào khu vực bếp của xưởng gỗ lấy 02 (Hai) con dao tự chế (một con dao dài 9,5cm, lưỡi dao bằng kim loại có cán bằng gỗ, phần lưỡi dao dài 10cm, bề mặt rộng nhất lưỡi dao 2cm, phần lưỡi dao được bọc trong một bao bằng da kích thước (10,5 x 3,4)cm và một con dao có cán bằng gỗ dài 24,6cm, lưỡi dao bằng kim loại dài 13,6cm, có mũi nhọn) bỏ vào 02 túi quần, một mình điều khiển xe mô tô biển số 81K6 - 3883 đi về thành phố P, tỉnh Gia Lai tìm Đ. Khoảng 17h00’ cùng ngày, T đi đến sân bóng của trường tiểu học Nguyễn Văn Trỗi trên đường Tô Vĩnh Diện, thuộc Tổ 3, phường H, thành phố P, tỉnh Gia Lai để tìm Đnhưng không thấy. Lúc này, T gặp chị Hà Thu H (sinh năm 1983, vợ của Đạt) đang ngồi xem cháu Tống Hà Phong (sinh năm 2012, là con trai của Đạt) đang chơi bóng đá nên T ngồi nói chuyện với chị Huyền. Nói chuyện được một lúc, T đứng dậy, đi ra ngoài sân bóng tiếp tục tìm Đạt. Khoảng 17h30’ cùng ngày, T thấy Đđi từ trong sân bóng ra. Thấy T, Đnói: “anh về nhà đi rồi nói chuyện”. Lúc này, T không chịu về, tay phải T đút vào túi quần, cầm sẵn con dao trong tay và nói qua nói lại với Đạt. Đđi tới khoác tay lên vai anh T và tiếp tục nói anh T đi về nhà thì T rút dao từ trong túi quần. Thấy T cầm dao, Đôm hai tay anh T lại thì T cầm dao đâm một nhát vòng từ phải qua trái, từ trước ra sau trúng vào sườn bên trái của Đvà tiếp tục đâm 01 (Một) phát từ trước ra sau trúng vào đùi bên phải của Đạt. Đdùng tay giật lấy con dao trên tay của T thì bị lưỡi dao cắt trúng vào ngón tay trỏ bàn tay trái gây thương tích cho Đạt. Sau khi giật được con dao trên tay T, Đvứt xuống đất ở gần đó và tự gọi xe taxi chở đi cấp cứu tại

Bệnh viện đa khoa tỉnh Gia Lai điều trị, đến ngày 22/3/2023 ra viện. Còn T đến Công an phường Hoa Lư đầu thú lúc 18h25' cùng ngày.

Qua quá trình điều tra, Tống Quang T đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Khám nghiệm hiện trường: Hiện trường nơi xảy ra sự việc là tại khu vực vỉa hè trước cửa cổng ra vào sân đá banh Trường tiểu học Nguyễn Văn Trỗi thuộc tổ 3, phường Hoa Lư, thành phố P, tỉnh Gia Lai.

Tại Giấy chứng nhận thương tích số 191 ngày 29/3/2023 của Bệnh viện Đa khoa tỉnh Gia Lai đối với Tống Tất Đ, tình trạng thương tích lúc vào viện: Van đau ngực + đau bụng hạ sườn trái; Vết thương ngực trái trên đường nách giữa ở khoảng gian sườn IV-V kích thước #3cm x 1cm x 2cm, hướng từ trên xuống dưới từ ngoài vào trong; Vết thương ngay khớp bàn ngón 2 tay trái kích thước #2cm x 1cm và Vết thương bẹn phải kích thước #1cm x 1cm x 2cm.

Tại Bản Kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số 150/KLTTCT-TTPY ngày 30/3/2023 của Trung T pháp y tỉnh Gia Lai đối với Tống Tất Đ, kết luận:

1. Dấu hiệu chính qua giám định:

- 01 vết thương phần mềm đường nách trước ngực bên trái khoảng liên sườn 4-5: 1%.

- 01 vết thương phần mềm mặt trước 1/3 trên đùi phải cách nếp lằn bẹn phải 3cm về phía dưới trước: 1%.

- 01 vết thương phần mềm bề ngoài khớp đốt bàn ngón II bàn tay trái: 1%.

2. Kết luận

- Căn cứ Thông tư số 22/2019/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y Tế quy định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể sử dụng trong giám định pháp y, giám định pháp y T thần, xác định tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Tống Tất Đ tại thời điểm giám định là: 03% (Ba phần trăm), áp dụng phương pháp cộng tại Thông tư.

- Kết luận khác:

+ Cơ chế: Do sự tác động trực tiếp.

+ Vật gây thương tích: phù hợp với sự tác động của vật sắc có cạnh bén, mũi nhọn. Vì vậy, vật do Cơ quan CSĐT Công an thành phố P cung cấp là vật phù hợp có thể gây ra thương tích nêu trên.

Tại Bản Kết luận giám định số 306/KL-KTHS ngày 31/3/2023 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Gia Lai kết luận:

1. Chất màu nâu nghi máu dính trên lưỡi dao bằng kim loại dài 13,6cm, mũi nhọn, phần rộng nhất 02cm, trên lưỡi dao có dòng chữ "LIONBRAND STAINLESSSTEEL" (Mẫu ký hiệu A1) trong bì thư niêm phong gửi giám định: là máu người, nhóm máu O.

2. Chất màu nâu nghi máu thấm trên 02 (hai) que tăm bông (loại hai đầu bông) (Mẫu ký hiệu A2) trong bì công văn niêm phong gửi giám định: là máu người, nhóm máu O.

3. Mẫu máu trong ống nghiệm bằng nhựa ghi thu máu Tống Tấn Đạt: nhóm máu O.

Ngày 02/6/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố P đã tiến hành thực nghiệm điều tra vụ án. Kết quả thực nghiệm phù hợp với kết quả giám định pháp y về thương tích đối với ông Tống Tất Đ và các chứng cứ khác thu thập được trong hồ sơ vụ án

** Vật chứng vụ án:*

- 01 (Một) con dao dài 9,5cm, lưỡi dao bằng kim loại có cán bằng gỗ, phần lưỡi dao dài 10cm, bề mặt rộng nhất lưỡi dao 2cm, phần lưỡi dao được bọc trong một bao bằng da kích thước (10,5 x 3,4)cm.

- 01 (Một) lưỡi dao bằng kim loại dài 13,6cm, có mũi nhọn, bề mặt rộng nhất là 02cm (không có cán dao), mặt dưới lưỡi dao có dòng chữ LIONBRAND STAINLESSSTEEL, mặt trên lưỡi dao kim loại có dính chất màu nâu đỏ (nghi là máu) kích thước (9,5 x 2)cm.

- 01 (Một) vỏ bao da màu đen có diện (3,7x12)cm.

- 01 (Một) cán bằng gỗ dài 11cm (hình dạng giống cán dao) có bề mặt rộng nhất là 3cm, bề mặt nhỏ nhất là 2cm.

- 02 (Hai) que tăm bông (loại hai đầu bông) thấm chất màu nâu (nghi là máu).

- 01 (Một) xe mô tô biển kiểm soát 81K6-3883; Nhãn hiệu: FX; Màu sơn: Đen; Số máy: 50FMG6101124; Số khung: RTT5X101124.

* Về trách nhiệm dân sự:

Ông Tống Lê G (em cùng cha, khác mẹ với Tống Quang T) đã bồi thường cho bị hại Tống Tất Đ số tiền 5.000.000 đồng.

Bị hại Tống Tất Đ không yêu cầu bồi thường dân sự và xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị can Tống Quang T.

Tại Cáo trạng số 172/CT-VKS-P2 ngày 31/10/2023, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Gia Lai đã truy tố bị cáo Tống Quang T về tội: "Giết người" theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự.

2. Diễn biến tại phiên tòa:

- Bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản cáo trạng, đã tác động anh Tống Lê G, là em cùng cha khác mẹ của bị cáo bồi thường thiệt hại cho bị hại. Lời nói sau cùng, bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

- Ý kiến của Kiểm sát viên: Giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị:

Tuyên bố bị cáo Tống Quang T phạm tội: "Giết người"

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; Điều 38; Điều 15, Điều 57; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 54 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Tống Quang T 8 năm đến 9 năm tù.

Về trách nhiệm dân sự: đã giải quyết xong, không xét

Về vật chứng: Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 con dao, 01 lưỡi dao, 01 cán gỗ, 01 vỏ bao da; trả cho anh Đỗ Nhật H 01 xe mô tô kèm 01 biển kiểm soát.

Về án phí: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật

- Ý kiến của Luật sư bào chữa cho bị cáo, ông Huỳnh Văn Kiên: Đồng ý như cáo trạng truy tố bị cáo về tội danh, điều luật áp dụng. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, bị hại có một phần lỗi làm bị cáo bức xúc mới dẫn đến hành vi phạm tội, bản thân bị cáo không có ý thức tước đoạt tính mạng của bị hại, xử bị cáo mức án nhẹ hơn đề nghị của Viện kiểm sát.

- Bị hại anh Tống Tất Đ xác nhận nội dung vụ án như cáo trạng mô tả, xác nhận bị cáo đã tác động em bị cáo bồi thường xong, anh không có yêu cầu gì thêm. Bản thân anh thấy sự việc xảy ra có phần lỗi do thiếu kiềm chế nên phát ngôn không chuẩn mực làm cho bị cáo bực tức mới thực hiện hành vi phạm tội nên xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Khi đi cấp cứu phía bị hại có khai là do tai nạn giao thông để không bị ảnh hưởng, nay bị hại xác nhận việc đi cấp cứu là để điều trị vết thương do bị cáo gây ra. Về tuổi của bị hại theo Căn cước công dân bị hại khai chưa chính xác, bị hại là em của bị cáo, bị cáo sinh năm 1968 còn bị hại sinh năm 1972.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan Tống Lê G xác nhận bị cáo có tác động anh bồi thường cho bị hại, anh không yêu cầu xem xét gì đối với số tiền này.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người bào chữa cho bị cáo, bị hại không có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của các bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có tại hồ sơ vụ án, đủ cơ sở kết luận:

Do bực tức vì bị hại Tống Tất Đ không lo chi phí sinh hoạt và có lời nói xúc phạm mình nên bị cáo Tống Quang T đã lấy hai con dao bỏ vào túi quần, chạy xe máy từ huyện Đức Cơ về thành phố P để tìm bị hại, bị cáo đã dùng dao đâm 02 nhát liên tiếp vào cơ thể bị hại, làm cho bị hại bị thương tích với tỷ lệ 3%.

Như vậy chỉ vì mâu thuẫn nhỏ nhặt trong đời sống hàng ngày, bị cáo đã mang 02 con dao đi tìm bị hại, mặc cho bị hại khuyên can và ngăn cản, ôm bị cáo nhưng bị cáo vẫn rút dao đâm liên tiếp 02 nhát vào cơ thể bị hại, trong đó 01 nhát vào đường nách trước ngực bên trái khoảng liên sườn 4-5, bị cáo tiếp tục đâm nhát thứ hai từ trước ra sau trúng vào đùi bên phải bất chấp tính mạng của bị hại. Cho thấy ý thức bị cáo mong muốn tước đoạt tính mạng bị hại, bị hại không chết là do đã ôm hai tay bị cáo nên bị cáo vòng từ phải qua trái đâm gây ra vết thương phần mềm vùng trọng yếu và được cấp cứu. Áp dụng Án lệ số 47/2021/AL "Về việc xác định tội danh trong trường hợp bị cáo dùng hung khí nguy hiểm đâm vào vùng trọng yếu của cơ thể bị hại" thì hành vi của bị cáo đã phạm tội "Giết người".

Do đó, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Gia Lai đã truy tố bị cáo về tội "Giết người" với tình tiết định khung "Có tính chất côn đồ" theo điểm n khoản 1 Điều 123 Bộ luật Hình sự có căn cứ, đúng tội.

[3] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội và tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo:

Hành vi phạm tội của bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng, xâm phạm đến sức khỏe, đe dọa đến tính mạng của bị hại, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, trị an, thuộc trường hợp phạm tội chưa đạt.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội lần đầu, đầu thú, thành khẩn khai báo, tác động em bị cáo bồi thường thiệt hại cho bị hại, bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Ngoài ra, khi quyết định hình phạt cũng cần xem xét bị hại có một phần lỗi do là em của bị cáo nhưng đã thiếu kiềm chế, có lời lẽ xúc phạm dẫn đến bị cáo bức xúc. Do đó, bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo còn được áp dụng quy định về phạm tội chưa đạt theo Điều 15, khoản 3 Điều 57 khi quyết định hình phạt.

Về tình tiết tăng nặng: bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng.

Về hình phạt: Hội đồng xét xử xem xét bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, đã thể hiện sự ăn năn hối hận, thương tích của bị hại không lớn nên áp dụng thêm Điều 54 Bộ luật Hình sự, xử bị cáo mức án dưới khung hình phạt là thỏa đáng.

[4] Về dân sự: bị cáo đã tác động em bị cáo là anh Tống Lê G bồi thường số tiền 5.000.000 đồng cho bị hại. Bị hại không yêu cầu gì thêm nên không xét.

[5] Về vật chứng:

Đối với 01 con dao, 01 lưỡi dao, 01 vỏ bao dao, 01 cán gỗ, 02 que tăm bông là công cụ phạm tội, vật không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy

Đối với 01 xe mô tô kèm biển số, quá trình điều tra chưa xác định được chủ sở hữu, nên Hội đồng xét xử giao lại cho Cơ quan cảnh sát điều tra xác minh, làm rõ và xử lý theo quy định.

[6] Về án phí: bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về tội danh và hình phạt:

Tuyên bố bị cáo Tống Quang T phạm tội "Giết người"

Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38, Điều 15, Điều 57; Điều 54 Bộ luật Hình sự:

Xử phạt bị cáo Tống Quang T **7** (Bảy) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 21/3/2023.

2. Về dân sự: Đã giải quyết xong, không xem xét.

3. Về vật chứng: Căn cứ Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu huỷ 01 con dao, 01 lưỡi dao, 01 vỏ bao da, 01 cán gỗ, 02 tăm bông

Giao lại cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Gia Lai xử lý phương tiện giao thông không có chủ sở hữu hợp pháp đối với 01 xe mô tô số máy VUHMHMYG150FMG*4B100256*, số khung VHMPCG00328051354 và 01 biển kiểm soát 81K6-3883

(Theo biên bản giao nhận vật chứng số 21/2024 lập ngày 6/11/2023 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Gia Lai và Cục thi hành án dân sự tỉnh Gia Lai).

4. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý, sử dụng án phí lệ, phí Tòa án:

Buộc bị cáo Tống Quang T phải chịu 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm sung ngân sách nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo yêu cầu Toà án nhân dân Cấp cao tại Đà Nẵng xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:
- VKSND tỉnh Gia Lai;
- VKSND Cấp cao tại Đà Nẵng;
- VPCQ CSĐT Công an tỉnh;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ Công an tỉnh;
- Cục THA Dân sự tỉnh Gia Lai;
- Sở Tư pháp tỉnh Gia Lai;
- Trại tạm giam T20;
- Bị cáo; Người TGTT khác;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Kim Hồng